

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CĐ
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 132/2024/HS-ST
Ngày: 12 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CĐ, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Trọng Điền, ông Lê Thanh Hào.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Tân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CĐ, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CĐ, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lâm Hải Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố CĐ xét xử sơ thẩm công Hi vụ án hình sự thụ lý số: 124/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/20204/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, 12/11/1989, tại huyện H, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay: Tổ 06, khóm V2, phường Ns, thành phố CĐ, tỉnh An Giang; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị G; vợ Lê Thị Tuyết J con có 04 người. Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 30/9/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã CĐ (nay là thành phố CĐ), tỉnh An Giang xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; chấp hành xong hình phạt vào ngày 24/10/2016; chưa xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 25/9/2024 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Văn KA, sinh năm 1976, nơi cư trú: Tổ 14, khóm Vĩnh Phước, phường Ns, thành phố CĐ, tỉnh An Giang.

Người làm chứng: Quách Thị Bé Y, sinh năm 1977; Nguyễn Hùng N, sinh năm 1988; Phạm Văn E, sinh năm 1987. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/9/2024, Công an phường Ns nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại phòng số 08 nhà trọ Nguyễn N 2 thuộc tổ 10, khóm V2, phường Ns, thành phố CD có đối tượng có biểu hiện hoạt động phạm tội về ma túy. Công an phường Ns đến kiểm tra phòng trọ số 8 có Nguyễn Văn H và Quách Thị Bé Y đang ở trong phòng, phát hiện tại nơi H đang ngồi có 01 bọc nylon trong suốt, hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng và một chai nhựa trong suốt, có nắp đậy màu trắng, trên nắp có 02 lỗ nhỏ, một lỗ gắn ống thủy tinh, lỗ còn lại gắn ống hút nhựa trong suốt (dụng cụ sử dụng ma túy), tiếp tục kiểm tra trong túi xách của H, phát hiện 01 bọc nylon trong suốt, hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng. H thừa nhận, tinh thể màu trắng chứa trong 02 bọc nylon là ma túy nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, nơi cư trú khóm 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Trà Vinh và Quách Thị Bé Y (bạn gái H), sinh năm 1994, cư trú ấp Bình Quý, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đến thuê phòng trọ số 8, nhà trọ “Nguyễn N 2” thuộc tổ 10, khóm V2, phường Ns, thành phố CD, tỉnh An Giang để ở. Khoảng 20 giờ ngày 06/9/2024, H đến con nghiện ma túy nên đi đến nhà của Nguyễn Văn KA Nguyễn Văn KA (tên thường gọi là Bé KA), sinh năm 1976, cư trú tại cầu Cống Đồn thuộc khu vực khóm Vĩnh Phước, phường Ns, thành phố CD để mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi H hỏi Bé KA mua 01 bọc ma túy đá với giá 400.000 đồng thì Bé KA lấy tiền của H và đi vào nhà lấy bọc ma túy ra đưa cho H, sau khi mua xong H mang ma túy về phòng trọ để sử dụng, H lấy bọc ma túy ra thì thấy bị rách, nên H cắt ra làm hai bọc, 01 bọc H cất giấu trong túi xách, 01 bọc H để ở trên nệm chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 02 bọc nylon trong suốt hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (giám định là ma túy, loại Methamphetamine); 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng, trên nắp có 02 lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh, lỗ còn lại gắn ống nhựa trong suốt (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 cái bật lửa.

Kết luận giám định số 1280/KL-KTHS ngày 10/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,6433 gam.

Tại Cáo trạng số 116/CT-VKSCĐ-HS ngày 11/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố CD truy tố Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố; không có ý kiến gì về Kết luận giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời Hi của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CD truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và những dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho người liên quan, người làm chứng. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội:

Lời Hi nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tờ tự Hi của bị cáo và lời Hi của người làm chứng, Kết luận giám định số 1280/KL-KTHS ngày 10/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự -

Công an tỉnh An Giang cùng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy với khối lượng 0,6433, loại Methamphetamine; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự tội phạm có khung hình phạt.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” vào ngày 30/9/2011; chấp hành xong hình phạt nhưng chưa xóa án tích. Nay lại vi phạm nên được coi là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo là thành phần lao động, học lực thấp; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn Hi báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong vụ số 1280/KL-KTHS ngày 10/9/2024 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố CD, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Quang Vinh đây là vật cấm lưu hành; xét, tịch thu tiêu hủy.

- 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng, trên nắp có 02 lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh, lỗ còn lại gắn ống nhựa trong suốt; 01 cái bật lửa. Tất cả là dụng cụ sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Những vấn đề khác:

Nguyễn Văn H Hi mua ma túy của Nguyễn Văn KA; KA không thừa nhận. Ngoài lời Hi của H thì không chứng cứ nào khác để chứng minh việc KA

bán ma túy cho H, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự Bé KA là phù hợp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 06 (KA) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bắt tạm giam 25/9/2024 (ngày hai mươi lăm, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi bốn).

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong vụ số 1280/KL-KTHS ngày 10/9/2024 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố CD, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Quang Vinh;

+ 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng, trên nắp có 02 lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh, lỗ còn lại gắn ống nhựa trong suốt;

+ 01 cái bật lửa.

Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/11/2024.

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Viện KSND thành phố (2);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Phương